

Số: 73/2025 /QĐST

PT, ngày 04 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 91 /2025/TLST - HNGĐ ngày 13 tháng 8 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị P, sinh năm 2000; HKTT: Bằng G, xã L, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Bùi Văn T, sinh năm 1990; HKTT: Bằng G, xã L, tỉnh Phú Thọ.

Nơi chấp hành án: Đội 35, phân trại số A, Trại giam N, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị P, sinh năm 2000; HKTT: Bằng G, xã L, tỉnh Phú Thọ

Bị đơn: Anh Bùi Văn T, sinh năm 1990; HKTT: Bằng G, xã L, tỉnh Phú Thọ

Hiện đang chấp hành án: Đội 35, phân trại số A, Trại giam N, tỉnh Ninh Bình.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị P và anh Bùi Văn T thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Chị Bùi Thị P được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung Bùi Thị Phương T1, sinh ngày 04/01/2018, cho đến khi cháu T1 trưởng thành đủ 18 tuổi, chưa yêu cầu anh Bùi Văn T cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị P. Anh Bùi Văn T có quyền thăm con chung sau ly hôn không ai được cản trở. Chị P, anh T có quyền thay đổi người nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn theo quy định của pháp luật.

2.3 Về tài sản chung: Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.4 Về công nợ chung: Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.5 Về án phí: Chị Bùi Thị P tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng, trả lại cho chị Bùi Thị P 150.000 đồng, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001361 ngày 13/8/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Phú Thọ;
- Viện kiểm sát ND Khu vực 13 - Phú Thọ;
- Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Liên Sơn, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Chu Thị Lan Anh

